

THÔNG BÁO
Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 sản ngày 17/11/2016 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/06/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14; Luật số 07/2022/QH15; Luật số 24/2023/QH15; Luật số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15; Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số: 722/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc tiếp nhận Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam trực thuộc Bộ Y tế và đổi tên thành Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Việt - Hàn Đà Nẵng trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản họp xác định giá khởi điểm ngày 13/7/2026 của Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng về việc xác định giá khởi điểm để thanh lý tài sản hành chính.

Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản với các tiêu chí cụ thể như sau:

I. Tên đơn vị thực hiện lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng.
- Địa chỉ: Thôn Nam Sơn, xã Núi Thành, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại: 02353870390

II. Thông tin về tài sản đấu giá và giá khởi điểm:

Tài sản gồm 18 danh mục là máy móc thiết bị hành chính đã hư hỏng không còn sử dụng. Tổng giá khởi điểm: 18.750.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) (Danh mục tài sản phụ lục chi tiết đính kèm).



III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Mức tối đa
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp.	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu	4,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
	giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp	5,0

STT	Nội dung	Mức tối đa
	<i>phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	8,0
1.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nào trong năm 2024 có nhiều hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản cùng loại (tài sản công) được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 4, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản (nhiều nhất trong tất cả các tổ chức tham gia lựa chọn).	2,0
2.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với đơn vị đang thực hiện việc lựa chọn tổ chức đấu giá.	4,0
3.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trụ sở chính đang hoạt động trên địa bàn nơi đơn vị thực hiện lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá.	2,0
Tổng số điểm		100

Lưu ý:

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá bản giấy (đóng thành quyển).
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại.
- Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.
- Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn từ chối kết quả lựa chọn thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số điểm cao nhất liền kề để tổ chức cuộc đấu giá hoặc lựa chọn lại tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.
- Trường hợp đến hết ngày nộp hồ sơ tham gia lựa chọn mà chỉ có một tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng ký thì người có tài sản xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức đó nếu đáp ứng quy định của Luật Đấu giá tài sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Thông tư này và pháp luật có liên quan.

IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia và trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng.

- Địa chỉ: Thôn Nam Sơn, xã Núi Thành, TP. Đà Nẵng.

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại Phòng một cửa Bệnh viện (Trên bì ghi rõ : Đơn vị , địa chỉ, số điện thoại, theo Thông báo/TB-BV ngày/..... của Bệnh viện) hoặc gửi qua đường Bưu điện (nếu gửi qua đường Bưu điện thì thời gian được tính theo dấu Bưu điện trước 15 giờ 00 phút của ngày kết thúc thông báo).

- Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả đối với những tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Bệnh viện Việt – Hàn Đà Nẵng trân trọng thông báo đến các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký tham gia lựa chọn.

Nơi nhận:

- Các khoa/phòng liên quan;
- Lưu: VT, HCQT, TCKT.



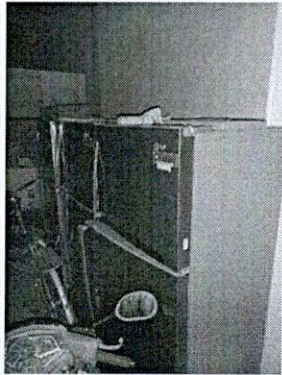
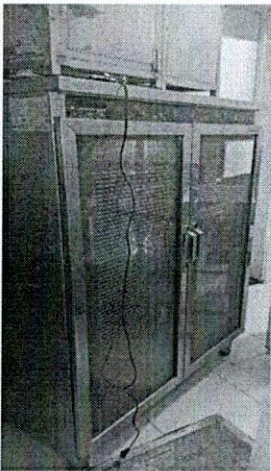
Nguyễn Đình Hùng

BẢNG TỔNG HỢP 1 SỐ DANH MỤC TÀI SẢN HÀNH CHÍNH ĐỀ NGHỊ THANH LÝ 2026
(Kèm theo thông báo số 2358 /TB-BV ngày 06 / 8 /2026)



STT	Tên, mã hiệu, quy cách tài sản	Mã số	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (vnd)	Giá trị còn lại	Đơn giá bán thanh lý (tạm tính)	Thành tiền bán thanh lý	Ghi chú
1	Bảng điện tử Led 3 màu ngoài trời kích thước 9m x 0,6m	HCBLDE0061	2016	1	82.450.000	0	150.000	150.000	
2	Đồng hồ nước thải Flowtech site DN100(LXXG-100) - Thương hiệu: Flowtech (Malaysia). - Kích cỡ: DN100 (Dùng cho đường ống có đường kính ngoài phi 110mm - 114mm). Kích thước thiết bị: - Chiều dài thân L = 250 mm, chiều cao H = 289 mm. - Trọng lượng: 20 kg.	HCDHLL0060	2018	1	13.090.000	0	200.000	200.000	

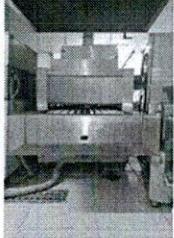
Handwritten signature

STT	Tên, mã hiệu, quy cách tài sản	Mã số	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (vnd)	Giá trị còn lại	Đơn giá bán thanh lý (tạm tính)	Thành tiền bán thanh lý	Ghi chú
3	Tủ lạnh LG 520 lít (Khoa Cấp cứu, Ngoại chấn thương, Ngoại Tổng hợp; Nội tiêu hoá) - Kích thước (Rộng x Sâu x Cao): 780 x 730 x 1720 mm. - Trọng lượng: 85 kg. - Xuất xứ: Indonesia. Gas làm lạnh: R134a - Sản xuất 2012 - Sử dụng 2012	HCTLLO0040 HCTLLO0042 HCTLLO0043 HCTLLO0048	2012	4	60.000.000	0	1.000.000	1.000.000	
4	Máy khử trùng dao thớt Sunkyung SK-1350U Model: SK-1350U - Kích thước: 1000x600x1350mm - Nguồn điện: 220V-60Hz-600W - Khối lượng: 28kg - Kích thước thớt: 900x400x30mm, 8 thớt, 10 dao - Đặc tính: khử trùng bằng tia cực tím, sấy khô bằng khí nóng, bảo quản dao thớt - Sử dụng thép không gỉ STS304 - Xuất xứ: Hàn Quốc - Năm sản xuất 2012- Năm sử dụng: 2012	HCTMAKT0061	2012	2	30.000.000	0	600.000	600.000	



Handwritten signature

STT	Tên, mã hiệu, quy cách tài sản	Mã số	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (vnd)	Giá trị còn lại	Đơn giá bán thanh lý (tạm tính)	Thành tiền bán thanh lý	Ghi chú
5	Máy khử trùng găng tay, ủng Sunkyung SK-5100 Model: SK-5100 - Kích thước: 550x600x1850mm - Nguồn điện: 220V-60Hz- 600W - Khối lượng: 28 kg - Sử dụng thép không gỉ STS304 - Xuất xứ: Hàn Quốc - Năm sản xuất 2012 - Năm sử dụng: 2/2012	HCMAKT0066 -71	2012	6	72.000.000	0	600.000	600.000	
6	Máy khử trùng ly Sunkyung SK-1750U- Model: SK- 1750U Thông số kỹ thuật- Kích thước: 500 x 600 x 1680mm- Tiệt trùng bằng đèn UV 15W x 3 chiếc- Bộ sấy nhiệt: 320W/quạt- Khả năng đựng: 120 bát, ly- Nơi sản xuất: Hàn Quốc- Sản xuất: 3/2012	HCMAKT0073	2012	1	25.000.000	0	600.000	600.000	

STT	Tên, mã hiệu, quy cách tài sản	Mã số	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá (vnd)	Giá trị còn lại	Đơn giá bán thanh lý (tạm tính)	Thành tiền bán thanh lý	Ghi chú
7	Máy khử trùng trang phục: SK-8100U Model: SK-8100U Thông số kỹ thuật - Kích thước: 700 x 600 x 1900mm - Khả năng đựng: 12 bộ - Cân nặng: 53 kg - Nơi sản xuất: Hàn Quốc - Sản xuất: 3/2012	HCTMAKT0064-65	2012	2	30.000.000	0	600.000	600.000	
8	Máy rửa chén bằng chuyên STF Dreaming T&T Xuất xứ: Hàn Quốc - KT 5,8m x 0,8m x 1,33m - Trọng lượng khoảng 400 kg	HCTMARC0072	2012	1	20.000.000	0	15.000.000	15.000.000	 
TỔNG CỘNG				18	332.540.000	0		18.750.000	

Handwritten signature